

Số: 843/TM-TTYTDK

V/v Thư mời chào giá mua sắm trang thiết bị y
dụng cụ năm 2023 tại TTYT Quận Dương Kinh

Dương Kinh, ngày 16 tháng 11 năm 2023

**Kính gửi: Các công ty sản xuất, kinh doanh cung cấp Vật tư y tế,
Hóa chất, Sinh phẩm, trang thiết bị y tế tại Việt Nam**

Căn cứ thông tư 14/2023/TT-BYT ngày 30/6/2023 của Bộ Y tế quy định
trình tự, thủ tục xây dựng giá gói thầu mua sắm hàng hóa và cung cấp dịch vụ
thuộc lĩnh vực trang thiết bị y tế tại các cơ sở y tế công lập;

Trung tâm y tế Quận Dương Kinh có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham
khảo, xây dựng giá gói thầu làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu
mua sắm trang thiết bị y dụng cụ năm 2023 tại trung tâm y tế Quận Dương Kinh
với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm y tế Quận Dương Kinh
2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Vũ Thị
Kim Thoan, Trưởng phòng Tài chính kế toán, điện thoại: 0919.315.188, gmail:
thoan.vtk@gmail.com
3. Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Báo giá bằng văn bản, có chữ ký họ tên, chức danh của người đại diện và
đóng dấu công ty;
 - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Tổ dân phố Ninh Hải 1 Phường Anh Dũng,
Quận Dương Kinh, Thành phố Hải Phòng (thuộc khu hành chính Quận).
4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 17 tháng 11 năm 2023 đến trước
17h ngày 28 tháng 11 năm 2023.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 17
tháng 11 năm 2023

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục hàng hóa tại phụ lục đính kèm thư mời này;
2. Địa điểm giao hàng: Tại kho của khoa Dược Trung tâm y tế Quận Dương
Kinh;
3. Thời gian giao hàng dự kiến: Quý IV năm 2023
4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: thanh toán từng
đợt theo số lượng thực tế giao nhận và đơn giá hàng hóa quy định tại hợp đồng;
5. Trung tâm y tế Quận Dương Kinh thành phố Hải Phòng kính mời các
Công ty/Nhà cung cấp/Đơn vị quan tâm và có khả năng cung cấp, gửi 01 báo giá
bản cứng để tài liệu chứng minh các nội dung theo mẫu báo giá quy định tại



Thông tư số 14/2023/TT-BYT ngày 30/6/2023, điện thoại/Email đại diện đơn vị
báo giá trong trường hợp Trung tâm cần liên lạc.

Rất mong nhận được sự quan tâm của Quý các công ty.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi.
- Lưu VT.



GIÁM ĐỐC
Đoàn Văn Doan



PL: DANH MỤC MUA SẴM TRANG THIẾT BỊ Y DƯỢC CỤ NĂM 2023 CỦA TRUNG TÂM Y TẾ QUẬN DƯƠNG KINH
(Đính kèm thư mời số: 842 / TM-TTYYTDK ngày 16 tháng 11 năm 2023 của TTYT Dương Kinh)

STT	Danh mục	Đặc tính kỹ thuật	Số lượng/Khối lượng	Đơn vị tính
1	Máy đo đường huyết	Đo bằng phương pháp: Kỹ thuật hóa điện cực. - Sử dụng men (enzyme): Glucose Dehydrogenase (FAD-GDH) rất đặc hiệu với glucose (chỉ phản ứng với glucose) cho kết quả chính xác vì không bị ảnh hưởng bởi nồng độ oxy và các loại đường như maltose, galactose có trong máu. - Độ chính xác cao 99,2% đạt tiêu chuẩn EN ISO 13485:2016. - Công nghệ ColourSure với 3 mức cảnh báo đường huyết bằng màu sắc giúp dễ đọc, dễ hiểu kết quả đo. - Kết nối dữ liệu với thiết bị di động/ máy tính bằng ứng dụng và cổng USB 2.0. - Không cần chỉnh code. - Que thử tự thấm hút nhanh, dễ dàng thấm đủ lượng máu, lấy máu 2 cạnh bên. - Loại mẫu máu: mao mạch - Thời gian đo: 5 giây, mẫu lấy máu: 0,4μL. - Phạm vi đo đường Glucose: 20 - 600 mg/dL (1,1 - 33,3 mmol/L), bộ nhớ 500 kết quả - Khoảng Hematocrit: 20 - 60% ;Ứng dụng thuật toán được cấp bằng sáng chế: quét mẫu máu 500 lần trong vòng 5 giây để loại bỏ các yếu tố gây nhiễu gồm oxy, maltose và 56 thành phần thông thường khác"	1	Cái

2	Hộp đựng bóng còn	Kích thước phi 8	7	Cái
3	Bao đo huyết áp 7cm	Bao đo huyết áp cho máy monitor Kích thước 7cm	1	Cái
4	Bao đo huyết áp 13cm	Bao đo huyết áp cho máy monitor 13cm	1	Cái
5	Nĩa nha khoa	Chất liệu thép không gỉ	50	Cái
6	Khám châm	Chất liệu thép không gỉ	50	Cái
7	Mặt gương nha khoa	12 cái/ hộp	100	Cái
8	Kìm nhổ răng trẻ em	Chất liệu thép không gỉ	14	Cái
9	Kìm nhổ răng người lớn	Chất liệu thép không gỉ	18	Cái

10	Đèn điều trị tần phổ	Thông số kỹ thuật: Đường kính bản phát nhiệt: $\Phi 166$ Phạm vi tần phổ: $2.5\mu\text{m} - 22.0\mu\text{m}$ Nhiệt độ bản gia nhiệt: $\geq 280^{\circ}\text{C}$ Tần số: $50\text{Hz} \pm 1\text{Hz} / 60\text{Hz} \pm 1\text{Hz}$ Công suất: 250VA Phạm vi hẹn giờ: Hẹn giờ máy $0 - 60$ phút Điện áp: $\text{AC } 220\text{V} / 50\text{Hz}$ Chế độ làm việc liên tục Cấp độ an toàn: IB	2	Cái
11	Máy cạo vôi siêu âm	Nguồn điện cung cấp: $110\text{-}240\text{V}$ đầu vào, $50/60\text{ Hz}$ Công suất đầu ra ở đầu tip: Điều chỉnh sự vận hành vào khoảng $10 - 40\text{W}$ Lưu lượng nước và áp suất cung cấp: Lưu lượng $\leq 18\text{ml}$ đến $\geq 30\text{ml}$/phút tới đầu tip Áp suất cung cấp đến mũi cạo vôi là $\leq 25\text{ PSIG} - \geq 60\text{PSIG}$ Tần số rung: 25KHz Tự động điều chỉnh mạch chính xác Chấp nhận các loại mũi cạo vôi Cavitron, P, SLI, TFI, và FSI Nhỏ gọn và nhẹ, trọng lượng $\leq 4\text{kg}$ Bao gồm một mũi cạo vôi và bộ điều khiển bằng chân (pedal).G17	1	Cái
12	Khay quả đậu inox	Chất liệu inox	50	Cái

13	Nồi hấp	Tính năng: - Thêm nước tự động - Cấu tạo bên trong bằng thép không gỉ chất lượng cao, nắp đậy kín - Điều khiển microcomputer - Khóa liên động an toàn - Test BD, HELIX, chân không - Màn hình hiển thị LCD và các nút cảm ứng - Three times pre-vacuum, có chức năng sấy chân không - Có chuông kêu sau khi khử trùng, tự động dừng - Tự động xả hơi lạnh, tự động xả hơi sau khi tiết trùng - Tích hợp bộ tạo hơi nước để cung cấp hơi nước bão hòa một cách nhanh chóng Thông số kỹ thuật: - Dung tích: 18 lít - Công suất: 2 kW - Nguồn điện: 110/220V, 50/60Hz - Áp suất thiết kế: 0.25Mpa - Nhiệt độ thiết kế: 139°C - Áp suất làm việc: 0.22Mpa - Nhiệt độ làm việc max: 134°C - Thể tích buồng: Ø 250 x 370 mm - Kích thước bên ngoài (sâu x rộng x cao): 480 x 640 x 450 mm - Kích thước đóng gói (sâu x rộng x cao): 720 x 560 x 510 mm - Trọng lượng: 48 kg	1	Cải
----	---------	--	---	-----

14	Đèn quang trường hợp cầm tay	Sử dụng kỹ thuật LED chiếu sáng Có chân đế vững chắc để trên mặt bàn Có thể chọn nhiều khoảng thời gian chiếu sáng: F: Fast (thời gian: 2.0 giây) P: Pulse (thời gian: 0.8 giây) S: Step (thời gian: 0.25 giây) Bước sóng từ 430-490 nm Cường độ sáng 1400 m W/cm² Điện áp 100-240 VAC- 1 pha, 50- 60 Hz Công tắc thiết bị nguồn Kích thước: Dài 10 x Rộng 2 x Cao 8 inch Trong lượng: 24 ounces	1	Cái
15	Máy hút dịch 2 bình	Khối lượng: 15.5kg Kích thước: 360 x 320 x 480 (mm) Bình hút (thủy tinh): 2500ml/bình, một máy có 2 bình	1	Cái
16	Dao chích màng nhĩ	Chất liệu: thép không gỉ	1	Cái
17	Đèn khám bệnh treo trần	Cấu hình: - Bộ đèn chính: 01 Cái - Nguồn Pin: 01 Cái - Nguồn sạc: 01 Cái	1	Cái
18	Hộp dụng cụ	Kích thước 320x165x65mm	6	Cái
19	Mở mũi	Chất liệu thép không gỉ	2	Cái
20	Ống hút tai mũi họng	Chất liệu thép không gỉ	2	Cái

21	Bát inox phi 8	Kích thước phi 8	2	Cái
22	Bóng đèn máy sinh hoá	Dùng cho máy sinh hóa	3	Cái
23	Lọ cắm panh	Chất liệu inox	5	Cái
24	Kẹp phẫu tích không mẫu 25cm	Chất liệu thép không gỉ	4	Cái
25	Panh không mẫu 16cm	Chất liệu thép không gỉ	5	Cái
26	Huyết áp kế đồng hồ (không kiểm định)	- 01 đồng hồ đo áp lực - Hệ thống bom khí : 01 bóng bom khí; 02 ống dẫn khí; 01 van xả khí - 01 dải băng cuộn tay bằng cotton, dành cho người lớn kích thước 140x500mm - 01 bao hơi cao su kích thước 120x220mm - 01 túi đựng giả da	1	Cái
27	Ông nghe	01 bộ phận mặt nghe được thiết kế hình tròn : gồm chuông và màng nghe, được thiết kế hai mặt - 01 Ông nghe hai tai làm bằng đồng thau, đầu ống nghe có bọc nút nhựa màu trắng - 01 Dây chữ Y làm bằng nhựa PVC, màu xám	1	Cái
Tổng cộng: 27 khoản				